

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án dân sự 1

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 đã sửa đổi, bổ sung ngày 25 tháng 11 năm 2014, ngày 12 tháng 6 năm 2018, ngày 13 tháng 11 năm 2020, ngày 11 tháng 01 năm 2022, ngày 18 tháng 01 năm 2024 và ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự; Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 62/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 1899/QĐ-BTP ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc thành lập Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 630/QĐ-TCTHADS ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Tổng cục Thi hành án dân sự về việc ban hành một số Quy trình trong nội bộ cơ quan thi hành án dân sự;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án dân sự 1, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chức năng

Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án dân sự 1 là đơn vị thuộc Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội, có chức năng tham mưu, giúp Trưởng Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội thực hiện quản lý, hướng dẫn, đôn đốc, chỉ đạo, kiểm tra nghiệp vụ thi hành án thuộc chức năng, nhiệm vụ của Phòng đối với Chấp hành viên tại các Phòng; trực tiếp tổ chức thi hành bản án, quyết định dân sự, kinh tế, lao động, hôn nhân gia đình, phá sản, trọng tài thương mại theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự và thực hiện các chức năng khác theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án dân sự 1 (sau đây gọi là Phòng Nghiệp vụ 1) có các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Xây dựng, trình Trưởng Thi hành án dân sự kế hoạch công tác dài hạn, năm (05) năm và hàng năm của Phòng; tham gia xây dựng chiến lược, chương trình quốc gia, đề án, dự án, quy hoạch, kế hoạch dài hạn, năm (05) năm, hàng



năm của cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội; tham gia xây dựng dự thảo báo cáo Quốc hội, báo cáo Chính phủ về công tác thi hành án dân sự đối với việc tổ chức thi hành bản án, quyết định dân sự, kinh tế, lao động, hôn nhân gia đình, phá sản, trọng tài thương mại, thuộc trách nhiệm của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

2. Trực tiếp tổ chức thi hành các bản án, quyết định dân sự, kinh tế, lao động, hôn nhân gia đình, phá sản, trọng tài thương mại theo quy định của pháp luật;

3. Chủ động phối hợp với Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án dân sự 2 (sau đây gọi là Phòng Nghiệp vụ 2) biên soạn tài liệu, xây dựng chương trình, tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về nghiệp vụ thi hành án; cùng với Phòng Nghiệp vụ 2 chủ động phối hợp với Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Thành phố để tuyên truyền, giáo dục về pháp luật thi hành án dân sự;

4. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo việc tổ chức thi hành án của các Chấp hành viên đang tổ chức thi hành các bản án, quyết định nêu tại khoản 2 Điều này theo đúng quy định pháp luật; kịp thời phát hiện và tham mưu, đề xuất Lãnh đạo Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội giải quyết các khó khăn, vướng mắc về nghiệp vụ thi hành án có liên quan;

5. Hướng dẫn nghiệp vụ thi hành án dân sự cho Chấp hành viên đang tổ chức thi hành các bản án, quyết định nêu tại khoản 2 Điều này theo đúng quy định pháp luật; đảm bảo việc áp dụng thống nhất các quy định pháp luật trong hoạt động thi hành án dân sự;

6. Kiểm tra, hướng dẫn việc xây dựng kế hoạch cường chế thi hành án có huy động lực lượng và tổ chức triển khai thực hiện đối với các vụ việc đang tổ chức thi hành theo bản án, quyết định nêu tại khoản 2 Điều này, chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức rút kinh nghiệm sau mỗi lần tổ chức cường chế thi hành án;

7. Hướng dẫn, kiểm tra Chấp hành viên các Phòng chuyên môn đang tổ chức thi hành các bản án, quyết định nêu tại khoản 2 Điều này trong việc ký kết các hợp đồng dịch vụ với tổ chức Thẩm định giá, Bán đấu giá theo đúng quy định pháp luật;

8. Tham mưu quản lý các hoạt động của Chấp hành viên liên quan đến việc thực hiện các quy định của pháp luật về phá sản;

9. Chủ động phối hợp với Phòng Nghiệp vụ 2 tham mưu lập hồ sơ đề nghị xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án dân sự liên quan đến các bản án, quyết định nêu tại khoản 2 Điều này theo quy định pháp luật;

10. Chủ động phối hợp với Phòng Nghiệp vụ 2 thực hiện việc phối hợp với các Trại giam, Trại tạm giam để giải quyết, xử lý các khoản tiền, tài sản trong các vụ việc đang tổ chức thi hành;

11. Chủ động phối hợp với Phòng Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo tham mưu cho lãnh đạo Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội trả lời kháng nghị, kiến nghị của Viện Kiểm sát nhân dân;

12. Tham mưu, tổ chức thực hiện các kiến nghị, yêu cầu của cơ quan chức năng theo đúng quy định;

13. Chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn việc quản lý hồ sơ thi hành án, việc đưa hồ sơ thi hành án vào lưu trữ của Chấp hành viên thuộc phòng đang tổ chức thi hành;

14. Tham mưu tổng kết thực tiễn thi hành án dân sự liên quan đến các bản án, quyết định nêu tại khoản 2 Điều này trên địa bàn thành phố;

15. Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo công tác tổ chức, hoạt động thi hành án dân sự liên quan đến các bản án, quyết định đang tổ chức thi hành theo quy định pháp luật hoặc theo yêu cầu của các cấp lãnh đạo;

16. Đôn đốc việc chấp hành chế độ báo cáo thống kê thi hành án và các báo cáo khác của Chấp hành viên tại phòng;

17. Xây dựng báo cáo, chương trình, kế hoạch và chuẩn bị hồ sơ để tham mưu Lãnh đạo Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội họp liên ngành, họp Ban chỉ đạo thi hành án dân sự đối với vụ việc của Phòng đang tổ chức thi hành; thực hiện nhiệm vụ Tổ trưởng Tổ thư ký Ban chỉ đạo thi hành án dân sự Thành phố;

18. Tham mưu Lãnh đạo Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội có văn bản yêu cầu Tòa án giải thích những điểm chưa rõ, đính chính lỗi chính tả, số liệu sai sót trong bản án, quyết định; tham mưu kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét lại bản án, quyết định mà Phòng đang tổ chức thi hành;

19. Tham mưu việc cung cấp thông tin lý lịch tư pháp, việc xác nhận thi hành án theo yêu cầu của đương sự, cơ quan có thẩm quyền đối với vụ việc mà Phòng đang tổ chức thi hành;

20. Chủ động phối hợp với các Phòng chuyên môn, Phòng Thi hành án dân sự khu vực và cá nhân, tổ chức khác để giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thi hành án;

21. Phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện việc xử lý tài sản trong thi hành án theo quy định pháp luật;

22. Tham mưu kiểm tra hồ sơ thi hành án, thẩm tra kế hoạch cưỡng chế thi hành án do Văn phòng Thừa phát lại chuyển đến; tham mưu để Trưởng Thi hành án dân sự ra quyết định cưỡng chế thi hành án, phê duyệt kế hoạch cưỡng chế thi hành án hoặc có văn bản trả lời đối với các hồ sơ thi hành án do Văn phòng Thừa phát lại chuyển đến;

23. Tham mưu xử phạt vi phạm hành chính đối với những vụ việc do Chấp hành viên của các Phòng thuộc Thi hành án dân sự Thành phố tổ chức thi hành;

24. Thực hiện công tác phòng ngừa tội phạm, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Phòng.

25. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Thi hành án dân sự.



Điều 3. Cơ cấu tổ chức, biên chế

1. Lãnh đạo Phòng:

Lãnh đạo Phòng gồm có Trưởng phòng và các Phó Trưởng phòng (số lượng Phó trưởng phòng theo quy định của pháp luật).

Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Trưởng Thị hành án dân sự và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Phòng.

Các Phó Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng quản lý, điều hành hoạt động của Phòng; được Trưởng phòng phân công trực tiếp quản lý một số lĩnh vực, nhiệm vụ công tác; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về những lĩnh vực công tác được phân công.

Cơ cấu tổ chức của phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án dân sự 1 thực hiện theo Đề án vị trí việc làm của Thị hành án dân sự thành phố Hà Nội.

2. Biên chế của Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án dân sự 1 thuộc biên chế hành chính của Thị hành án dân sự thành phố Hà Nội, do Trưởng Thị hành án dân sự quyết định phân bổ trên cơ sở đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ.

Điều 4. Trách nhiệm và mối quan hệ công tác

Trách nhiệm và mối quan hệ công tác giữa Phòng với Lãnh đạo Thị hành án dân sự thành phố Hà Nội, các Phòng và các tổ chức, cá nhân có liên quan khác được thực hiện theo Quy chế làm việc của cơ quan và các quy định cụ thể sau:

1. Phòng chịu sự chỉ đạo, lãnh đạo trực tiếp của Trưởng Thị hành án dân sự hoặc Phó Trưởng Thị hành án dân sự được phân công phụ trách, có trách nhiệm tổ chức thực hiện, báo cáo và chịu trách nhiệm trước Trưởng Thị hành án dân sự, trước pháp luật về thực hiện Quy chế làm việc và kết quả giải quyết công việc được giao.

2. Phòng là đầu mối giúp Lãnh đạo Thị hành án dân sự thành phố Hà Nội thực hiện quan hệ với các Phòng thuộc Thị hành án dân sự thành phố Hà Nội và các cơ quan, tổ chức hữu quan về các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng của Phòng.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 2 Quyết định này, nếu phát sinh những vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị khác thì Phòng có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với đơn vị đó để giải quyết.

Khi có yêu cầu của các Phòng chuyên môn trong việc giải quyết các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị đó mà có liên quan đến lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng của Phòng thì Phòng có trách nhiệm phối hợp giải quyết.

Trường hợp phát sinh vấn đề vượt quá thẩm quyền hoặc có ý kiến khác nhau giữa phòng với các đơn vị khác thì Trưởng phòng có trách nhiệm báo

cáo Trưởng Thi hành án dân sự hoặc Phó Trưởng Thi hành án dân sự phụ trách.

4. Về quan hệ công tác giữa Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án dân sự 1 và các đơn vị có liên quan:

a) Làm đầu mối giúp Trưởng Thi hành án dân sự phối hợp với Ban pháp chế và Nghiệp vụ Thi hành án dân sự của Cục Quản lý Thi hành án dân sự trong việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật;

b) Phối hợp với Văn phòng trong việc kiểm tra thụ lý, ra quyết định thi hành án đối với bản án, quyết định được nêu tại khoản 2 Điều 2 đúng quy định của pháp luật;

c) Phối hợp với Phòng Kiểm tra giải quyết, khiếu nại, tố cáo trong việc tiếp dân và công tác kiểm tra theo Kế hoạch của cơ quan và theo sự phân công của Trưởng Thi hành án dân sự;

d) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị hữu quan thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác Nghiệp vụ.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 241/QĐ - CTHADS ngày 02 tháng 8 năm 2024 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án dân sự.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chuyên môn, Trưởng các Phòng Thi hành án dân sự khu vực thuộc Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Cục Quản lý THADS (để b/c);
- Như điều 6 (để t/h);
- Các đ/c Phó Trưởng THADS (để c/đ);
- Lưu VT.

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ



Phạm Văn Dũng

